

Chương trình Australia hỗ trợ cải cách kinh tế Việt Nam (AUS4REFORM)

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Chuyên gia tư vấn thực hiện nghiên cứu về định vị DNNN Việt Nam trong Công nghiệp 4.0

1. Tổng quan về Chương trình AUS4REFORM

Chương trình “Australia hỗ trợ cải cách kinh tế Việt Nam” (Chương trình Aus4Reform) nhằm hỗ trợ các cơ quan Việt Nam thúc đẩy năng suất lao động và năng lực cạnh tranh tại Việt Nam. Chương trình hỗ trợ việc xây dựng các chính sách, pháp luật, thể chế có chất lượng thông qua tham vấn, truyền thông và củng cố các cơ sở bằng chứng cho các chính sách kinh tế trên cơ sở học tập kinh nghiệm quốc tế, đặc biệt là kinh nghiệm của Ôt-xtrây-li-a.

Các kết quả dự kiến của Chương trình (vào cuối năm 2020) bao gồm:

- Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và công bằng hơn, hướng tới mục tiêu có ít nhất một triệu doanh nghiệp tư nhân vào năm 2020;
- Hình thành và phát triển các thị trường sản phẩm và thị trường các nhân tố sản xuất mang tính cạnh tranh và minh bạch hơn;
- Xây dựng hệ thống thể chế, luật pháp về cạnh tranh công bằng và mạnh hơn, kiểm soát có hiệu quả độc quyền, thống lĩnh trong kinh doanh;
- Đẩy nhanh tái cơ cấu nông thôn, hướng tới mục tiêu nâng cao năng suất lao động ở khu vực nông thôn;
- Thúc đẩy trao quyền kinh tế cho phụ nữ, giảm khoảng cách về giới trong năng suất lao động và đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng năng suất.

Chương trình gồm 5 cấu phần, bao gồm:

Cấu phần 1: Hoàn thiện khung khổ pháp luật về môi trường kinh doanh, hình thành và phát triển đồng bộ thị trường các nhân tố sản xuất

Cấu phần 2: Tăng cường các thể chế cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng

Cấu phần 3: Tái cơ cấu kinh tế nông thôn

Cấu phần 4: Tăng cường tiếng nói của doanh nghiệp trong giám sát thực hiện quá trình tái cơ cấu kinh tế

Cấu phần 5: Quỹ linh hoạt nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan tới năng lực cạnh tranh.

2. Bối cảnh hoạt động và mục tiêu

2.1. Bối cảnh hoạt động

Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương được Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao chủ trì và phối hợp với các cơ quan trong bộ và các đơn vị liên quan khác để xây dựng báo cáo đánh giá tác động và chiến lược quốc gia về Cách mạng Công nghiệp 4.0 (CN 4.0) nhằm thực hiện Nghị quyết 23/NQ-CP của Thủ tướng Chính phủ.

CN 4.0 đang tác động mạnh mẽ tới các nước công nghiệp hóa đang phát triển, bao gồm cả Việt Nam. Đặc trưng của CN 4.0 là sự áp dụng công nghệ để kết nối của tất cả các yếu tố, quy trình và các chủ thể tham gia để tạo ra các sản phẩm một cách hiệu quả, cá nhân hóa và có thể phân tích. Việc khuyến khích các khu vực, ngành kinh tế theo đuổi, triển khai CN 4.0 đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao năng suất lao động quốc gia và giành được nhiều lợi ích nhất từ CN 4.0.

Ở mặt khác, các tiến bộ công nghệ của CN 4.0 cũng có thể tạo ra những biến động xã hội tiêu cực, chẳng hạn như thất nghiệp ở một số ngành, làm méo mó cạnh tranh và gia tăng khoảng cách giữa các doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp nhỏ, giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài.

Trước những cơ hội và thách thức tiềm năng của CN 4.0, các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) Việt Nam dường như còn do dự, chưa tiếp cận và nâng cấp công nghệ mới. Điều này có thể xuất phát từ sự thiếu động lực, quản trị doanh nghiệp lạc hậu và thiếu kiến thức và chiến lược đúng đắn của các DNNN. Tuy vậy, với vai trò quan trọng trong nền kinh tế, DNNN cần phải hành động để xây dựng ngay các chiến lược thông minh và kế hoạch hành động trong CN 4.0 để có thể đáp ứng các trọng trách được giao phó, ví dụ như dẫn dắt và hỗ trợ các khu vực kinh tế khác cùng phát triển.

Thực trạng trên đặt ra yêu cầu cho các cơ quan nghiên cứu thực hiện các phân tích, đánh giá toàn diện về vai trò, sứ mệnh và kế hoạch hành động của DNNN Việt Nam trong CN 4.0. Nghiên cứu này sẽ là cơ sở then chốt để các nhà hoạch định chính sách thiết kế các chính sách lãnh đạo nhằm thúc đẩy DNNN chủ động xây dựng và thực hiện các chiến lược thông minh để tiến lên trong CN 4.0. Bên cạnh đó, nghiên cứu này cũng hỗ trợ các DNNN tự theo dõi mức độ phát triển của mình, so sánh với các khu vực khác và tự cải thiện năng lực của mình nhằm tận dụng được thành quả của CN 4.0.

Trong khuôn khổ hoạt động Chương trình Aus4Reform, Ban Cải cách và Phát triển doanh nghiệp đề xuất Chương trình hỗ trợ thực hiện nghiên cứu **“Định vị Doanh nghiệp nhà nước Việt Nam trong CN 4.0”**

2.2. Các mục tiêu chính

Mục tiêu chính của nghiên cứu là nhằm đánh giá, phân tích thực trạng chuẩn bị và mức độ sẵn sàng của DNNN Việt Nam trong bối cảnh CN 4.0 và đề xuất một vài giải pháp then chốt để DNNN có thể tận dụng lợi thế và cơ hội của CN 4.0 qua đó hoàn thành sứ mệnh, mục tiêu được giao.

Ngoài mục tiêu chính, các mục tiêu cụ thể của nghiên cứu bao gồm:

- Đánh giá mức độ sẵn sàng của DNNN trong CN 4.0 ở một số ngành, lĩnh vực chủ đạo
- Xác định các thách thức và cơ hội tiềm năng cho DNNN trong CN 4.0
- Đề xuất vai trò, sứ mệnh của DNNN trong CN 4.0
- Đề xuất các giải pháp để cải thiện sự chuẩn bị, mức độ sẵn sàng, năng lực của DNNN để phát triển thành công trong CN 4.0

Kết quả đầu ra của nghiên cứu sẽ hỗ trợ CIEM thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao sau đây:

- i) Giám sát và đánh giá thực trạng tiến trình cải cách DNNN trong toàn bộ tiến trình cải cách nền kinh tế đến 2020
- ii) Đề xuất một hướng dẫn chi tiết nhằm thực hiện chiến lược quốc gia về CN 4.0 liên quan tới các DNNN

3. Phương pháp thực hiện

Tuyển dụng ba (03) chuyên gia tư vấn trong nước: 02 chuyên gia tư vấn thành viên và 01 chuyên gia tư vấn cao cấp (team leader)

- **01 Chuyên gia tư vấn thành viên sẽ đảm nhiệm:**

- ✓ Thực hiện rà soát, tổng quan các chính sách pháp luật liên quan đến vai trò, nhiệm vụ và định hướng của các doanh nghiệp nhà nước trong bối cảnh Công nghiệp 4.0
- ✓ Tổng hợp các nghiên cứu trước đây liên quan đến mức độ sẵn sàng của doanh nghiệp nhà nước đối với Công nghiệp 4.0
- ✓ Đánh giá tổng quan về các cơ hội và thách thức mà các doanh nghiệp nhà nước phải đối mặt trong bối cảnh Công nghiệp 4.0

- **01 Chuyên gia tư vấn thành viên sẽ đảm nhiệm:**

- ✓ Đánh giá mức độ sẵn sàng của các doanh nghiệp nhà nước Việt Nam đối với công nghiệp 4.0 trong một số ngành/lĩnh vực
- ✓ Tổng hợp kinh nghiệm quốc tế về mức độ sẵn sàng của các doanh nghiệp nhà nước đối với công nghiệp 4.0 trong một số ngành/lĩnh vực
- ✓ Chỉ ra những nguyên nhân cơ bản của những hạn chế, và đề xuất các giải pháp nâng cao vai trò và mức độ sẵn sàng của các doanh nghiệp nhà nước trong bối cảnh Công nghiệp 4.0

- **01 Chuyên gia tư vấn cao cấp sẽ đảm nhiệm:**

- ✓ Sử dụng kết quả nghiên cứu của nhà tư vấn thứ nhất và thứ hai để tiến hành đánh giá chuyên sâu về sự sẵn sàng, vai trò, nhiệm vụ của các doanh nghiệp nhà nước trong bối cảnh Công nghiệp 4.0

- ✓ Đề xuất các giải pháp để cải thiện sự sẵn sàng của doanh nghiệp nhà nước, định hướng xây dựng chiến lược Công nghiệp 4.0 của từng doanh nghiệp và cách thức thực hiện chiến lược một cách hiệu quả

- Các chuyên gia tư vấn sẽ thực hiện công việc trên cơ sở xem xét các tài liệu; làm việc với các cơ quan liên quan; khảo sát thực tế tại địa phương, doanh nghiệp; và tiếp thu ý kiến tại hội thảo.

4. Các hoạt động, sản phẩm bàn giao và thời gian

4.1. Sản phẩm

- **Đối với 02 chuyên gia tư vấn thành viên:**

- Bàn giao Báo cáo rà soát, tổng quan: Trước ngày 30 tháng 5 năm 2019

- **Đối với chuyên gia tư vấn cao cấp (team leader):**

- Bàn giao Dự thảo Báo cáo nghiên cứu: Trước ngày 10 tháng 6 năm 2019

- Hội thảo lấy ý kiến: Chuyên gia tư vấn sẽ trình bày các kết quả ban đầu tại Hội thảo do Ban Quản lý Dự án thành phần tổ chức (thời gian sẽ thống nhất sau)

- Bàn giao Báo cáo nghiên cứu cuối cùng: Trước ngày 20 tháng 6 năm 2019. (Sau khi hoàn thiện, tiếp thu các ý kiến của Giám đốc dự án thành phần và các quá trình lấy ý kiến)

Tất cả các báo cáo phải được nộp cho Dự án dưới cả hai hình thức bản cứng (hard-copy) và bản mềm (soft-copy) theo định dạng PDF hoặc WORD.

4.2. Thời gian

- Đối với 02 chuyên gia tư vấn (thành viên): Thời gian 29 ngày làm việc/chuyên gia

- Đối với chuyên gia tư vấn cao cấp (team leader): Thời gian 23 ngày làm việc

4.3. Chỉ dẫn

- Các chuyên gia tư vấn sẽ chịu trách nhiệm trước Giám đốc Dự án Hỗ trợ sáng kiến cải cách thuộc Chương trình Australia hỗ trợ cải cách kinh tế Việt Nam. Ban quản lý Dự án sẽ hỗ trợ chuyên gia tư vấn.

- Việc sử dụng các tài liệu, kết quả nghiên cứu cho các mục đích khác không thuộc phạm vi hoạt động cần được sự chấp thuận bằng văn bản của Dự án.

5. Yêu cầu đối với chuyên gia tư vấn trong nước

i. Đối với 02 chuyên gia tư vấn thành viên

- Chuyên gia cần:

- ✓ Tốt nghiệp đại học hoặc trên đại học và có kinh nghiệm trên 5 năm trong lĩnh vực kinh tế hoặc quản lý kinh tế.

- ✓ Có kiến thức về phân tích và nghiên cứu chính sách kinh tế và hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, công nghiệp 4.0.
- ✓ Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ thông dụng để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài
- Chuyên gia chịu trách nhiệm:
 - ✓ Thu thập hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu, báo cáo nghiên cứu liên quan;
 - ✓ Xây dựng Báo cáo tổng quan nghiên cứu (Literature Review Report).

ii. Đối với chuyên gia tư vấn cao cấp (team leader)

- Chuyên gia cần:
 - ✓ Tốt nghiệp thạc sỹ trở lên và có kinh nghiệm trên 10 năm trong lĩnh vực kinh tế hoặc quản lý kinh tế.
 - ✓ Có kinh nghiệm về phân tích và nghiên cứu chính sách kinh tế.
 - ✓ Am hiểu pháp luật về kinh doanh ở Việt Nam, đặc biệt là luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan
 - ✓ Am hiểu về Công nghiệp 4.0 hoặc nghiên cứu đổi mới công nghệ tại doanh nghiệp
 - ✓ Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ thông dụng để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.
- Chuyên gia chịu trách nhiệm:
 - ✓ Soạn thảo các thông tin liên quan và chuẩn bị dự thảo báo cáo.
 - ✓ Trình bày tại hội thảo tham vấn.
 - ✓ Tiếp thu các ý kiến góp ý và hoàn thiện báo cáo cuối cùng

6. Hồ sơ yêu cầu đối với chuyên gia tư vấn trong nước

- Lý lịch khoa học của chuyên gia tư vấn;
- Chi tiết liên hệ của chuyên gia tư vấn.

Các ứng viên quan tâm xin gửi hồ sơ tới:

Chị Phạm Thị Thanh Hồng

Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương

68 Phan Đình Phùng, Hà Nội, Việt Nam

Email: thanhhongpham@mpi.gov.vn

Tel: 024 38453786

Thời hạn nộp hồ sơ: Trước 17 giờ 00 ngày 19 tháng 4 năm 2019.